TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **42** /2024/QĐST-DS	*Bình Đại, ngày 03 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST-DS, ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần K**.

Địa chỉ: Số D P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Trần Ngọc M** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Ngọc M :* Ông **Lê Trung V** – Chức vụ: Phó tổng giám đốc

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Trung V:* Ông **Ngô Bạch L** – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: E, Đại lộ Đ, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Bà **Phạm Thị Thanh T,** sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Thanh T thừa nhận còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền vay là tạm tính đến ngày 24/5/2024 là 528.077.158 đồng (Năm trăm hai mươi tám triệu không trăm bảy mươi bảy nghìn một trăm năm mươi tám đồng), trong đó, 455.065.678 đồng (Bốn trăm năm mươi lăm triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi tám đồng) tiền nợ gốc, 39.883.470 đồng (Ba mươi chín triệu tám trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm bảy mươi đồng) tiền lãi trong hạn, 3.303.826 đồng (Ba triệu ba trăm lẻ ba nghìn tám trăm hai mươi sáu đồng) tiền lãi chậm trả, 22.439.130 đồng (Hai mươi hai triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn một trăm ba mươi đồng) tiền lãi quá hạn, 7.385.054 đồng (Bảy triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn không trăm năm mươi bốn đồng) tiền phí.

Bà Phạm Thị Thanh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền vay là tạm tính đến ngày 24/5/2024 là 528.077.158 đồng (Năm trăm hai mươi tám triệu không trăm bảy mươi bảy nghìn một trăm năm mươi tám đồng), trong đó, 455.065.678 đồng (Bốn trăm năm mươi lăm triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi tám đồng) tiền nợ gốc, 39.883.470 đồng (Ba mươi chín triệu tám trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm bảy mươi đồng) tiền lãi trong hạn, 3.303.826 đồng (Ba triệu ba trăm lẻ ba nghìn tám trăm hai mươi sáu đồng) tiền lãi chậm trả, 22.439.130 đồng (Hai mươi hai triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn một trăm ba mươi đồng) tiền lãi quá hạn, 7.385.054 đồng (Bảy triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn không trăm năm mươi bốn đồng) tiền phí. Trả một lần vào ngày 25/7/2024.

Ghi nhận Ngân hàng thương mại cổ phần K tiếp tục yêu cầu tính lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 198/18/HĐTD/0301-4648 ngày 26/10/2018; Hợp đồng tín dụng số: 040/20/HĐTD/0301-4648 ngày 22/5/2020; Hợp đồng tín dụng số: 070/21/HĐTD/0301-4648 ngày 01/11/2021; Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế K1 số: 0025/18/TC/0301-04648 ngày 29/11/2018, từ ngày 25/5/2024 cho đến khi bà Phạm Thị Thanh T trả hết nợ.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng thương mại cổ phần K cho đến khi thi hành án xong, bà Phạm Thị Thanh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bà Phạm Thị Thanh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không trả đủ số nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần K có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 198/18/HĐTC-BĐS/0301-4648 ngày 26/10/2018; Hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung số: 198/18/HĐTC-BĐS/0301-

4648-1 ngày 22/5/2020; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 070/21/HĐTC-BĐS/0301-4648 ngày 01/11/2021 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần K – Chi nhánh B – Phòng G với bà Phạm Thị Thanh T

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.771.081 đồng (Mười một triệu bảy trăm bảy mươi mốt nghìn không trăm tám mươi mốt đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003407 ngày 20/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Bà Phạm Thị Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 12.561.543 đồng (Mười hai triệu năm trăm sáu mươi mốt nghìn năm trăm bốn mươi ba đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ